TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày 30-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Sách.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tuấn Lam.

Ông Lâm Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Thành Tâm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hữu Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLHS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Võ Văn N, sinh năm: 1977 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: chăn nuôi cá (khai tại phiên tòa); Trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Con ông: Võ Văn T, sinh năm: 1955 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1959; Có vợ: Mao Thị Thanh H, sinh năm: 1976 và có 02 người con: Con lớn sinh năm: 1996, Con nhỏ sinh năm 2005; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: Ngày 02/3/2020 bị Công an xã P, huyện H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, với số tiền 1.500.000 đồng, chưa nộp phạt. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

2. Phạm Văn N (tên gọi khác: Mười N), sinh năm: 1974 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; *Tôn giáo*: Hòa Hảo; Con ông: Phạm Văn T, sinh năm: 1930 và bà: Lê Thị H, sinh năm: 1931 (chết); Có vợ: Huỳnh Thị D, sinh năm: 1974, (đã không còn sống chung vợ chồng cách nay trên 05 năm và có 03 người con: Con lớn sinh năm: 1999, con thứ 2 sinh năm 2004, con nhỏ không nhớ năm sinh - lời khai bị cáo N tại phiên tòa); Tiền án: Chưa có; Tiền sự: Ngày 02/3/2020 bị Công an xã P,

huyện H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, với số tiền 1.500.000 đồng, đã nộp phạt xong. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:** Võ Phước V (tên gọi khác: M), sinh năm: 1974**.** *Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.* (vắng mặt)

- ***Người làm chứng****:*

1. Nguyễn Đức T, sinh năm: 1981. (vắng mặt)

2. Võ Chí L, sinh năm: 1998. (vắng mặt)

3. Bùi Hữu E, sinh năm: 1988. (vắng mặt)

4. Bùi Phi H, sinh năm: 1988. (vắng mặt)

Cùng cư trú: ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

5. Nguyễn Nam H, sinh năm: 1979. (vắng mặt)

Cư trú: ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Ngày 02/3/2020, Võ Văn N và Phạm Văn N (tự Mười N) bị Công an xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, với số tiền mỗi người là 1.500.000 đồng, (Phạm Văn N đã nộp phạt xong, Võ Văn N chưa nộp phạt).

Đến khoảng 12 giờ 40 phút ngày 12/9/2020, tại địa điểm ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, thì Võ Văn N, Phạm Văn N, Võ Phước V, Nguyễn Nam H cùng nhau tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức lắc tài xỉu (do Võ Văn N cầm lắc), chơi được 03 ván, với kết quả: Phạm Văn N, hòa; Võ Phước V, thua 01 ván 10.000 đồng; Nguyễn Nam H thua 01 ván 50.000 đồng; Võ Văn N hòa, đến ván thứ tư thì bị lực lượng Công an xã P, huyện H đến bắt quả tang, theo tin báo của quần chúng nhân dân. Vật chứng thu tại chiếu bạc gồm: 03 hột xí ngầu, 01 cái đĩa bằng sứ màu trắng, 01 cái nắp bằng nhựa màu đen, tiền Việt Nam 40.000 đồng, ngoài ra thu trong người của Võ Văn N là 20.000 đồng, Phạm Văn N là 50.000 đồng, Võ Phước V là 20.000 đồng, đều khai nhận mang theo sử dụng vào mục đích đánh bạc nêu trên, cùng với sự có mặt chứng kiến của Nguyễn Đức T, Võ Chí L, Bùi Hữu E, Bùi Phi H. Qua quá trình điều tra chưa xác định được ai là người tổ chức tụ điểm đánh bạc này.

Theo Bản cáo trạng số: 09/CT-VKSHN, ngày 02/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố đối với Võ Văn N, Phạm Văn N về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã bổ sung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng ***khoản 1 Điều 17***; khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm

2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Võ Văn N, từ 04 tháng đến 05 tháng tù; Phạm Văn N từ 03 tháng đến 04 tháng tù; Về dân sự: không phát sinh nên không đề cập đến; Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) nắp nhựa màu đen; 01 (một) đĩa bằng sứ màu trắng; 03 (ba) hột xí ngầu là dụng cụ dùng để đánh bạc trong vụ án.

+ Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với số tiền Việt Nam 130.000 đồng, là số tiền thu trên chiếu bạc và sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tại phiên tòa lời nói sau cùng của các bị cáo Võ Văn N, Phạm Văn N: Thừa nhận phạm tội và đã ăn năn, hối cải về hành vi đánh bạc của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Đây là vụ án hình sự, theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo Võ Văn N, Phạm Văn N cùng về hành vi "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và vụ án xãy ra tại địa phận huyện H nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử, thì Tòa án có triệu tập những người tham gia tố tụng, nhưng tại phiên tòa thì những người liên quan và người làm chứng đều vắng mặt không lý do (mặt dù đã được triệu tập hợp lệ). Xét thấy qua ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng có mặt, thì việc vắng mặt những người nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, vã lại họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên, các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tại phiên tòa các bị cáo đã tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình, không bị ép buộc; Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Nên Hội đồng xét xử không đặc vấn đề giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án:

Với ý thức cờ bạc được (thắng) thua bằng tiền, mặc dù trước đây vào ngày 02/3/2020 đã bị Công an xã P, huyện H Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hiệu thi hành, thì vào khoảng 12 giờ 40 phút ngày 12/9/2020 các bị cáo Võ Văn N, Phạm Văn N tiếp tục đánh bạc (hình thức lắc tài xỉu) được thua bằng tiền trái phép cùng với Võ Phước V, Nguyễn Nam H tại địa

điểm ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, tại đây theo các bị cáo khai là có sẵn 03 hột xí ngầu, 01 cái đĩa bằng sứ màu trắng, 01 cái nắp bằng nhựa màu đen, trực tiếp cầm cái lắc là bị cáo Võ Văn N, chơi được 03 ván, với kết quả: Phạm Văn N, hòa; Võ Phước V, thua 01 ván 10.000 đồng; Nguyễn Nam H, thua 01 ván 50.000 đồng; Võ Văn N hòa - tiếp tục chơi ván thứ 4 thì bị Công an bắt quả tang. Tại phiên tòa cũng như qua quá trình điều tra các bị cáo Võ Văn N, Phạm Văn N đã thừa nhận toàn bộ diễn biến việc thực hiện hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án, cũng như diễn biến tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù Võ Văn N, Phạm Văn N bị bắt quả tang đánh bạc lần này không đủ định lượng, nhưng trước đó vào ngày 02/3/2020 hai bị cáo đều đã bị Công an xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính, thì lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền nữa, nên đủ cơ sở kết luận các bị cáo Võ Văn N, Phạm Văn N phạm tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), như Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật và đây là vụ án có tính chất đồng phạm, nhưng với hình thức giản đơn, nên mức độ, trách nhiệm của hai bị cáo như nhau.

khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

..."

Khoản 1 Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) quy định:

"1. Đồng phạm là trường hợp có hai người trở lên cố ý cùng thực hiện một tội phạm.

..."

Các bị cáo Võ Văn N, Phạm Văn N đều là người đầy đủ năng lực hành vi và đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn thi hành theo quy định, nhưng lại không có ý thức giác ngộ, ăn năn, sửa chữa lỗi lầm, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, biết việc đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, mà vẫn bất chấp tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép (bằng hình thức lắc tài xĩu) được thua bằng tiền, hành vi này đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, quy tắc sống xã hội chủ nghĩa, vả lại đánh bạc là một tệ nạn của xã hội, đã được pháp luật nghiêm cấm, vì nó có thể dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác như: trộm cắp, cướp của, giết người…

Việc các bị cáo Võ Văn N, Phạm Văn N cố ý tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc là đã thể hiện một bản chất lười biếng lao động, xem thường pháp luật, chấp nhận một lần nữa đánh đổi phẩm giá của mình bằng con đường phạm tội. Đáng lý ra các bị cáo phải có suy nghĩ rằng mình tuổi đời đã lớn, có vợ, con, cuộc sống chưa thật sự ổn định, mình là trụ cột trong gia đình, đồng thời đang thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính chưa hết thời hạn thi hành theo quy định, thì phải từ bỏ thói hư tật xấu, tìm cho mình một việc làm ổn định, có thu nhập chân chính để nuôi sống bản thân và phụ giúp gia đình, có như thế mới thể hiện tính nêu gương tốt trong việc chấp hành pháp luật và quyết tâm vượt qua khó nghèo, đằng này các bị cáo không làm được điều đó mà lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, và hôm nay phải đứng trước phiên tòa chờ phán xét của pháp luật. Từ đó, xét thấy với ý thức, mức độ, hậu quả qua hành vi của các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, làm hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, qua đây nhằm để ổn định trật tự trị an ở địa phương, nên cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc bằng cách cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo có ý thức tốt hơn trong việc chấp hành pháp luật, giác ngộ sửa chữa lỗi lầm, phấn đấu trở thành công dân tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo N là quân nhân xuất ngũ năm 1997 (bị cáo N khai tại phiên tòa), bị cáo N có trình độ học vấn thấp, việc am hiểu pháp luật còn hạn chế. Nên xem đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và qua đó thấy rằng có nhiều tình tiết giảm nhẹ và các bị cáo đã tự nguyện giao nộp lại số tiền dùng để đánh bạc, nên cần áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017) để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định cho các bị cáo. Đó là tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[3]. Đối với Võ Phước V, Nguyễn Nam H có trực tiếp tham gia đánh bạc được thua bằng tiền trái phép, nhưng chưa có tiền án, tiền sự và số tiền đặt cược không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự và Công an xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền mỗi người là 1.500.000 đồng, nên không đề cập trong vụ án.

[4]. Đối với Nguyễn Đức T, Võ Chí L, Bùi Hữu E, Bùi Phi H có đến tụ điểm đánh bạc, nhưng không tham gia đánh bạc, nên Viện kiểm sát không xem xét trách nhiệm hình sự, xét thấy là phù hợp.

[5]. *Về vật chứng đã thu giữ:*

+ Thu tại chiếu bạc gồm: 03 hột xí ngầu, 01 cái đĩa bằng sứ màu trắng, 01 cái nắp bằng nhựa màu đen (không rõ của ai), tiền Việt Nam 40.000 đồng (của bị cáo N).

+ Thu giữ trong người các đối tượng tham gia đánh bạc, là: 90.000 đồng dùng để sử dụng vào mục đích đánh bạc (trong đó của: Võ Văn N 20.000 đồng, Phạm Văn N 50.000 đồng, Võ Phước V 20.000 đồng)

Xét thấy: Tất cả các vật chứng nêu trên thì các bị cáo Võ Văn N, Phạm Văn N cùng với những người tham gia đánh bạc khác là Võ Phước V, Nguyễn Nam H đã sử dụng vào mục đích đánh bạc được thua bằng tiền trái phép, nên cần tịch thu tiêu hủy, riêng tiền Việt Nam tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự:* Do trong vụ án không phát sinh, nên không xem xét giải quyết.

[7]. *Về án phí sơ thẩm*: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí, để buộc các bị cáo nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8]. Qua vụ án này, các bị cáo Võ Văn N, Phạm Văn N nên xem đây là một bài học đáng giá cho bản thân và từ bỏ ý thức xấu xa trái pháp luật đó, đồng thời cũng cần nhắc nhở đến mọi công dân nên có ý thức nhiều hơn nữa trong việc chấp hành pháp luật, tránh xa các tệ nạn xã hội, thực hiện tốt nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa, có như thế mới góp phần chung vào phong trào đấu tranh phòng chống tội phạm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự;

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Các bị cáo Võ Văn N, Phạm Văn N (Mười N), đồng phạm tội "*Đánh bạc"*.

+ Xử phạt: Bị cáo Võ Văn N: 04 (Bốn) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày chấp hành án phạt tù.

+ Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn N (Mười N): 04 (Bốn) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày chấp hành án phạt tù.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Những dụng cụ dùng để đánh bạc trong vụ án, gồm: 03 (Ba) hột xí ngầu, 01 (Một) cái đĩa bằng sứ màu trắng, 01 (Một) cái nắp bằng nhựa màu đen (đều đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 130.000 đồng *(Một trăm ba mươi ngàn đồng)*, là tiền thu trên chiếu bạc và tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc.

(Tất cả các vật chứng trên hiện chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Đồng Tháp quản lý)

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Buộc:

- Bị cáo Võ Văn N nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Phạm Văn (Mười N) nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Võ Văn N, Phạm Văn N (Mười N) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (30/3/2021). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Võ Phước V vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày niêm yết Bản án theo quy định.

6. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Chi cục THADS huyện H;
- Cơ quan điều tra huyện H;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lâm Quốc Sách